CTCP Phốt Pho Apatit Việt Nam (UPCOM: PAT)

FireAnt

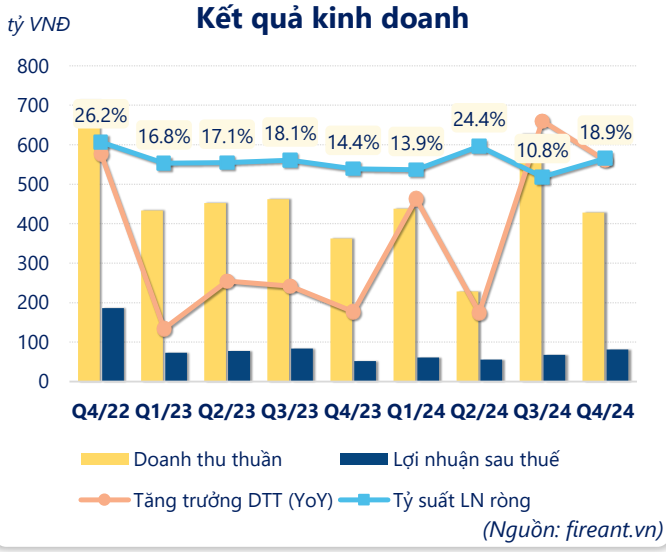
Ngày 31/12/2024	87,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.3%	**8.2%**	**1.5%**

ROE 2024: **48.7%** | +/- YoY ▲ 4.8%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	**428** tỷ VNĐ	▼ 199 ▼ 31.7%	▲ 65.0 ▲ 18.0%
LN gộp	**104** tỷ VNĐ	▼ 9.00 ▼ 7.6%	▲ 36.6 ▲ 54.9%
LN thuần	**85.4** tỷ VNĐ	▲ 14.4 ▲ 20.3%	▲ 31.2 ▲ 57.6%
LN sau thuế	**81.0** tỷ VNĐ	▲ 13.6 ▲ 20.2%	▲ 28.9 ▲ 55.5%

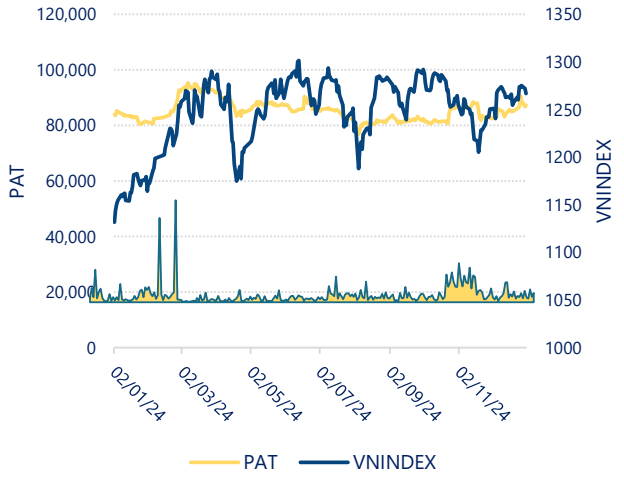
	2024	YoY
DT thuần	**1,721** tỷ VNĐ	▲ 10.0 ▲ 0.6%
LN gộp	**363** tỷ VNĐ	▼ 3.00 ▼ 0.8%
LN thuần	**279** tỷ VNĐ	▼ 22.0 ▼ 7.2%
LN sau thuế	**265** tỷ VNĐ	▼ 21.0 ▼ 7.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

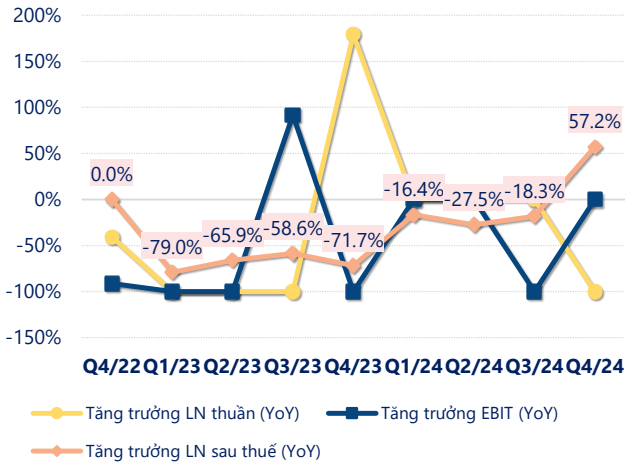
Lịch sử giá



CTCP Phốt Pho Apatit Việt Nam (UPCOM: PAT)

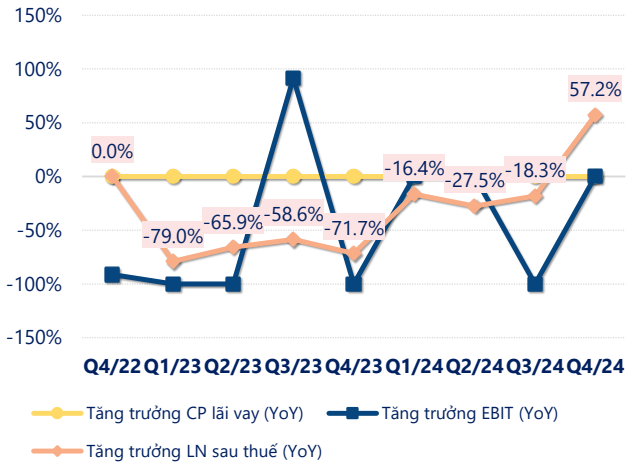
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



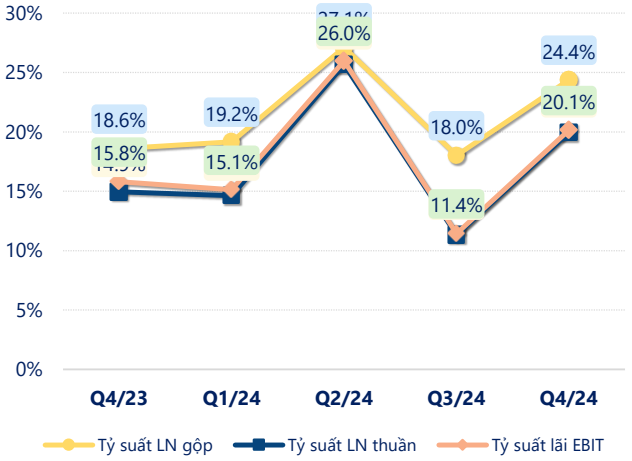
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



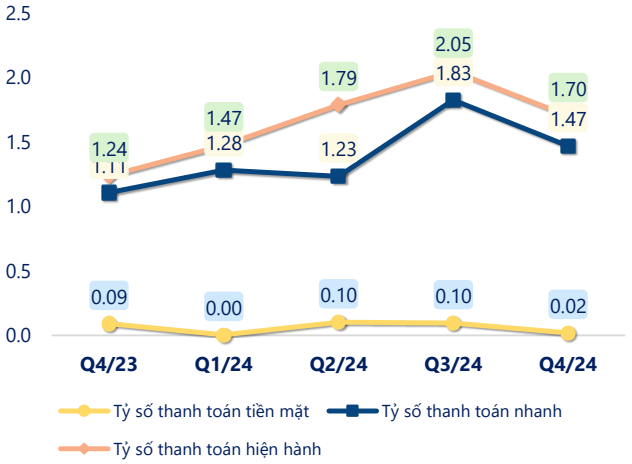
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



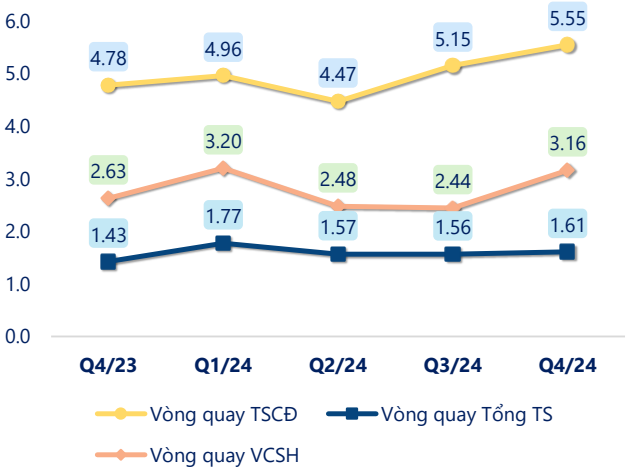
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



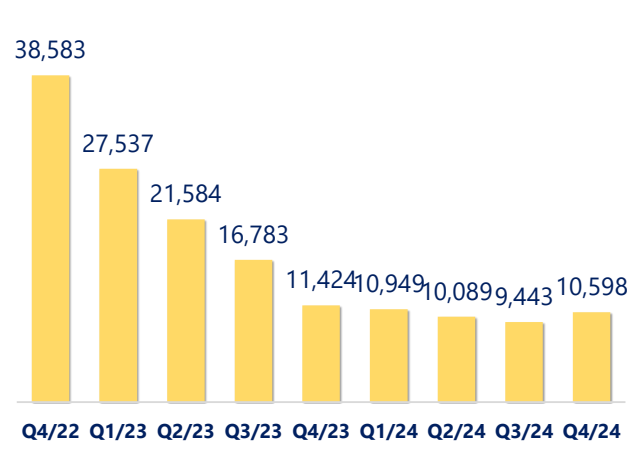
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

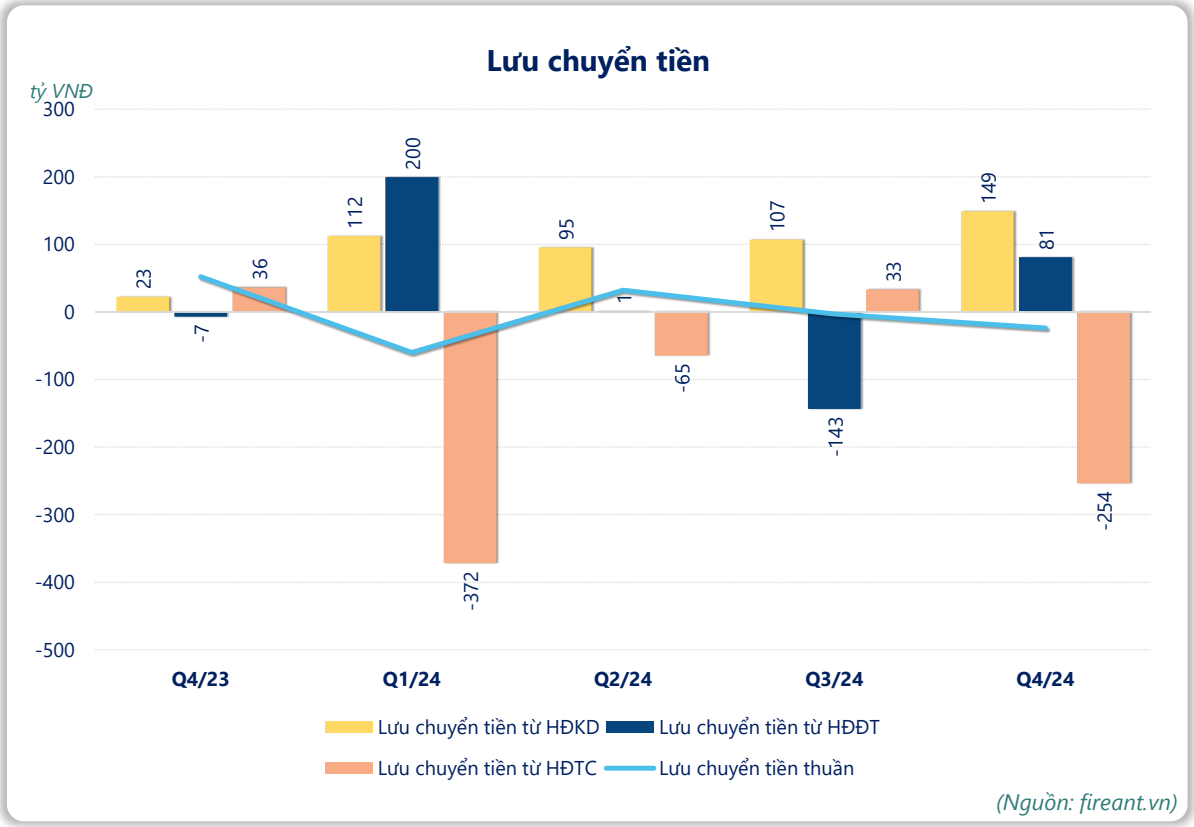


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Phốt Pho Apatit Việt Nam (UPCOM: PAT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**428**	**363**	**18.0%**	**1,721**	**1,711**	**0.6%**
Giá vốn hàng bán	324	295	9.8%	1,358	1,344	1.0%
Lợi nhuận gộp	104	67.4	54.9%	363	366	-0.8%
Doanh thu HĐTC	12.5	17.5	-28.3%	49.3	53.2	-7.3%
Chi phí TC	2.80	9.69	-71.1%	19.0	18.2	4.2%
Chi phí lãi vay	0.82	2.39	-65.7%	4.31	6.95	-38.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	24.4	14.1	73.3%	98.9	82.5	19.9%
Chi phí QLDN	**4.30**	**6.86**	**-37.3%**	**15.5**	**17.9**	**-13.6%**
LN thuần từ HĐKD	85.4	54.2	57.6%	279	301	-7.2%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.74**	**-100%**	**0**	**0**	
LN trước thuế	85.4	55.0	55.3%	279	301	-7.2%
Lợi nhuận sau thuế	**81.0**	**52.1**	**55.5%**	**265**	**286**	**-7.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**81.0**	**52.1**	**55.5%**	**265**	**286**	**-7.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)